ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 2622 /UBND-KTN	*Tây Ninh, ngày 25 tháng 10 năm 2018.*

Về việc: Tình hình vay, trả nợ của ĐP đến hết tháng 9/2018, mức dư nợ vay của NSĐP năm 2017, ước thực hiện năm 2018; tỷ lệ trả nợ vốn vay lại trên tổng thu NSĐP được hưởng theo phân cấp để hoàn tất thủ tục cho vay lại và chuẩn bị triển khai Dự án "Phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông, hợp phần Tây Ninh – Phần vốn kết dư .

Kính gửi:
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 8895/BTC-QLN ngày 04/7/2017 của Bộ Tài chính về việc sử dụng vốn kết dư của dự án Phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông vay vốn ADB-HP Tây Ninh,

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tình hình thực hiện vay và trả nợ trong nước của tỉnh đến hết tháng 9 năm 2018, ước thực hiện năm 2018 và tỷ lệ trả nợ vốn vay lại trên tổng thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp trong ba năm 2016, 2017 và 2018 như 03 biểu đính kèm.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Văn Thắng

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cục QLN, Vụ NSNN - BTC;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- BQL Khu kinh tế tỉnh;
- CT, các PCT;
- LĐVP; KT1;
- Lưu: VT VP.UBND tỉnh.

12

Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

THỰC HIỆN VAY VÀ TRẢ NỢ TRONG NƯỚC CỦA TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Kỳ báo cáo: đến hết tháng 9 năm 2018

(Kèm theo Công văn số: 2622 /UBND-KTN ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Đơn vị tính: triệu đồng.

Chỉ tiêu	Thực hiện ký vay trong kỳ	Dư nợ đầu kỳ	Rút vốn trong kỳ	Trả nợ trong kỳ			Dư nợ cuối kỳ
				Gốc	Lãi + Phí	Tổng	
A	B	1	2	3	4	5	6=(1+2-3)
1. Vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam		37.750				0	37.750
2. Tạm ứng ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi						0	0
3. Phát hành trái phiếu chính quyền địa phương						0	0
4. Vay lại nguồn vay nước ngoài của Chính phủ (*)		58.853		8.408	952	9.360	50.446
5. Vay khác						0	0
Tổng cộng	**0**	**96.603**	**0**	**8.408**	**952**	**9.360**	**88.196**

	Đầu kỳ	Cuối kỳ
Tỷ lệ dư nợ vay so với thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp (%) (**)	1,34%	

* Vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ là các khoản vay lại theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 23 của Luật Quản lý nợ công.

** Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp được xác định theo dự toán ngân sách địa phương hàng năm được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua.

- Cột B, 1: Áp dụng tỷ giá hạch toán do Bộ Tài chính công bố tại thời điểu đầu kỳ báo cáo.
- Cột 2, 3, 4, 5: Áp dụng tỷ giá hạch toán do Bộ Tài chính công bố tại thời điểm phát sinh giao dịch
- Cột 6: Áp dụng tỷ giá hạch toán do Bộ Tài chính công bố tại thời điểu cuối kỳ báo cáo



Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

THỰC HIỆN VAY VÀ TRẢ NỢ TRONG NƯỚC CỦA TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Kỳ báo cáo: ước cả năm 2018

(Kèm theo Công văn số: 2622 /UBND-KTN ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Đơn vị tính: triệu đồng.

Chỉ tiêu	Thực hiện ký vay trong kỳ	Dư nợ đầu kỳ	Rút vốn trong kỳ	Trả nợ trong kỳ			Dư nợ cuối kỳ
				Gốc	Lãi + Phí	Tổng	
A	B	1	2	3	4	5	6=(1+2-3)
1. Vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam		37.750				0	37.750
2. Tạm ứng ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi						0	0
3. Phát hành trái phiếu chính quyền địa phương						0	0
4. Vay lại nguồn vay nước ngoài của Chính phủ (*)		58.853		16.815	1.773	18.588	42.038
5. Vay khác						0	0
Tổng cộng	**0**	**96.603**	**0**	**16.815**	**1.773**	**18.588**	**79.788**

	Đầu kỳ	Cuối kỳ
Tỷ lệ dư nợ vay so với thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp (%) (**)	1,34%	1,11%

* Vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ là các khoản vay lại theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 23 của Luật Quản lý nợ công.

** Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp được xác định theo dự toán ngân sách địa phương hàng năm được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua.

- Cột B, 1: Áp dụng tỷ giá hạch toán do Bộ Tài chính công bố tại thời điểu đầu kỳ báo cáo.
- Cột 2, 3, 4, 5: Áp dụng tỷ giá hạch toán do Bộ Tài chính công bố tại thời điểm phát sinh giao dịch
- Cột 6: Áp dụng tỷ giá hạch toán do Bộ Tài chính công bố tại thời điểu cuối kỳ báo cáo

TỶ LỆ TRẢ NỢ VỐN VAY LẠI TRÊN TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP TRONG BA NĂM GẦN NHẤT

(Kèm theo Công văn số: 2622 /UBND-KTN ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1	Trả nợ gốc vốn vay lại	Triệu đồng	16.815	16.815	16.815	
2	Tổng thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp	Triệu đồng	6.426.773	8.240.074	7.196.273	
3	Tỷ lệ trả nợ gốc/Tổng thu NSĐP được hưởng theo phân cấp	%	0,26%	0,20%	0,23%	